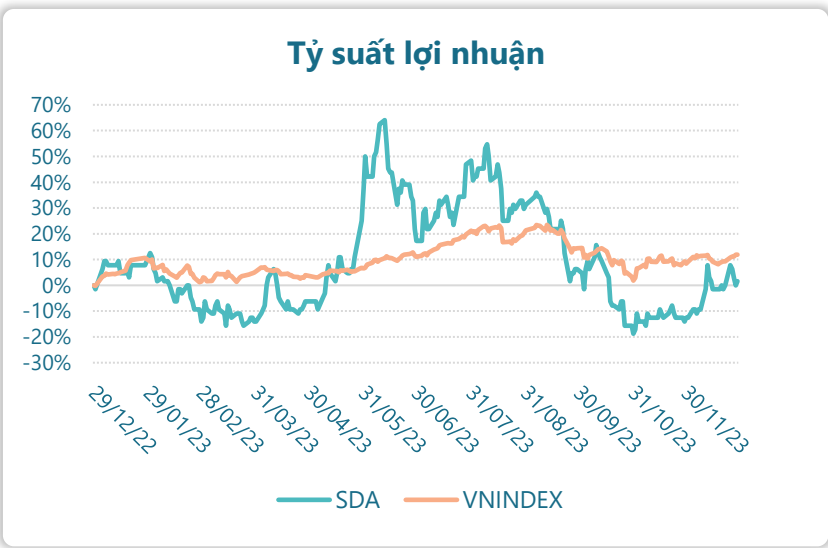
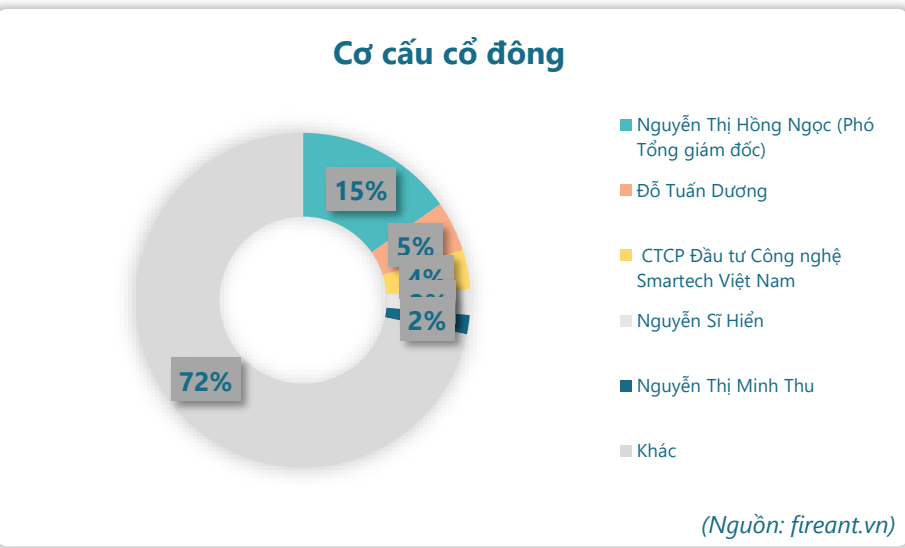
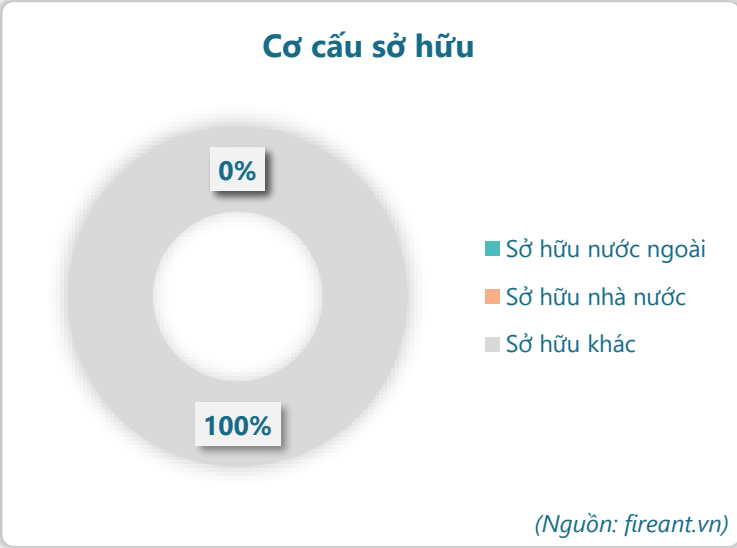
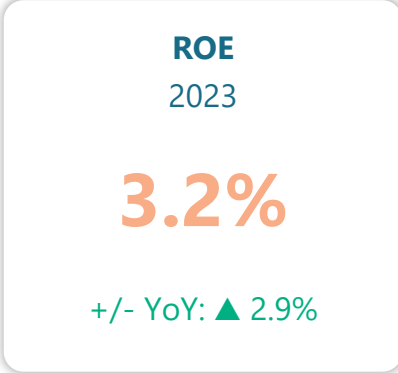
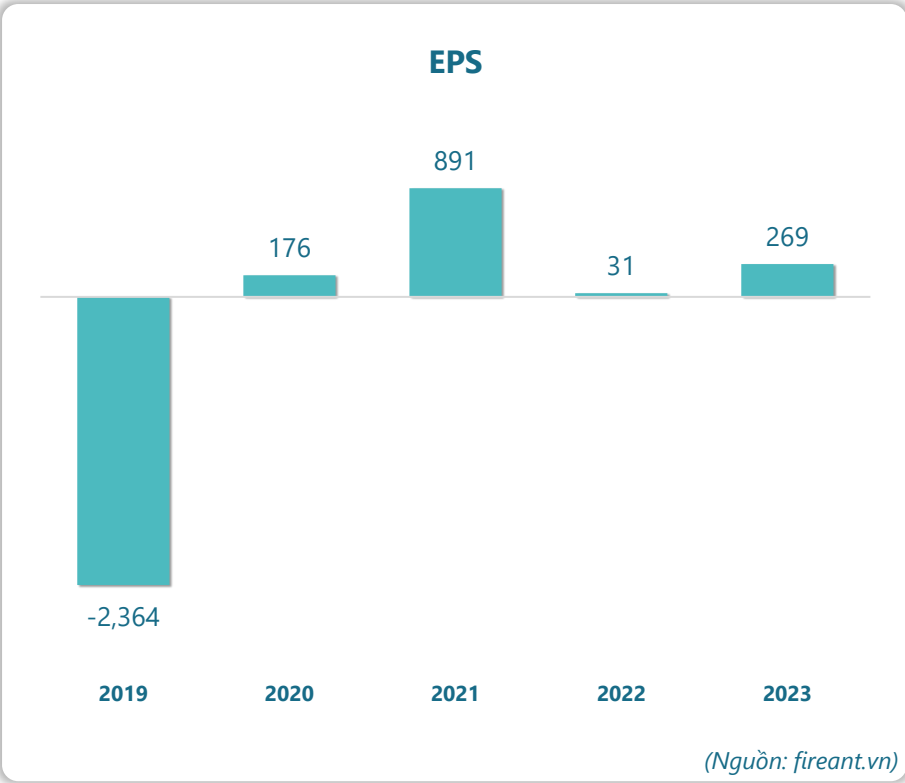
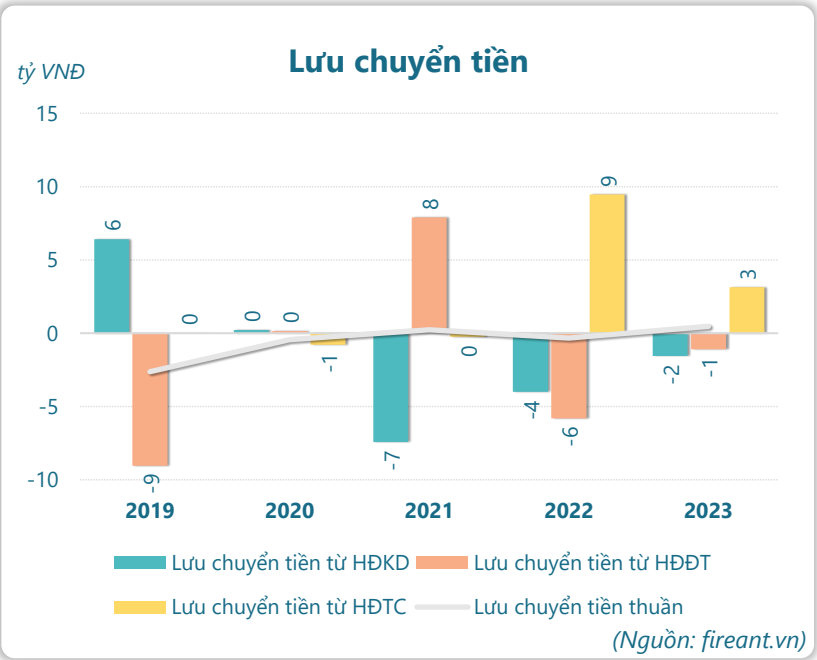
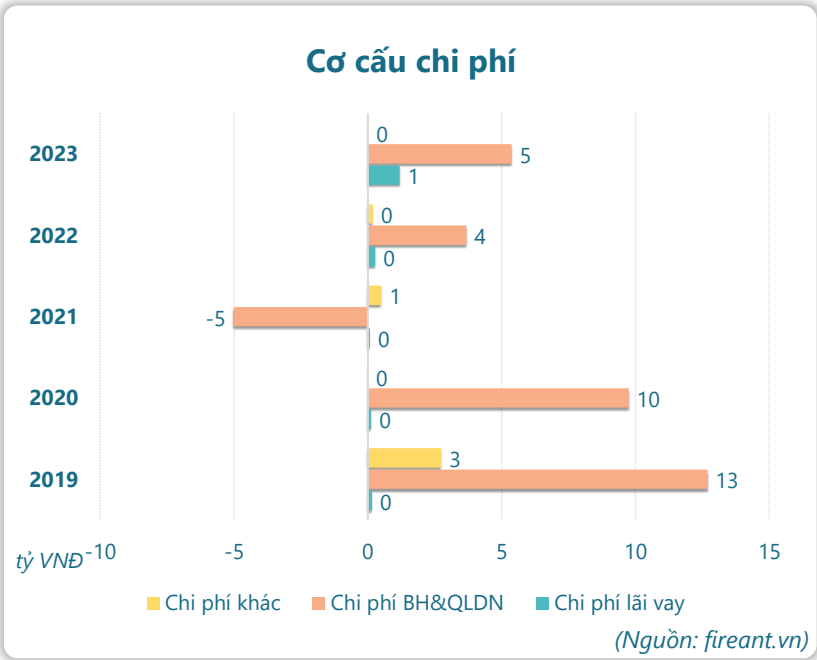
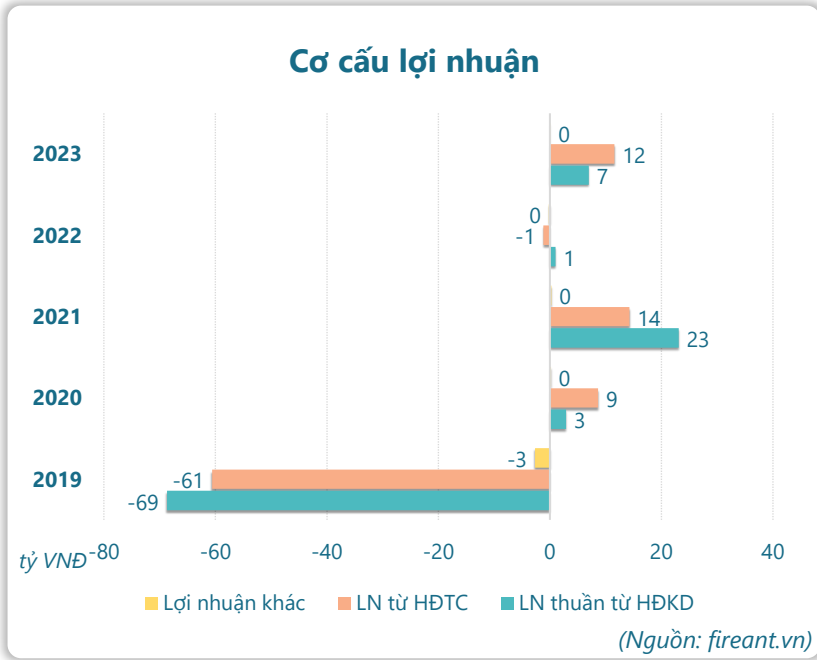
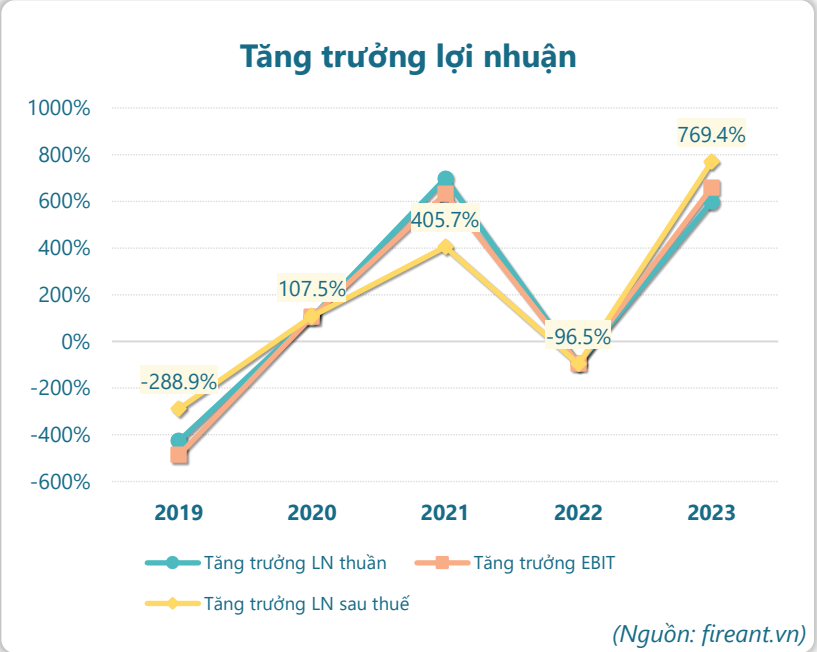
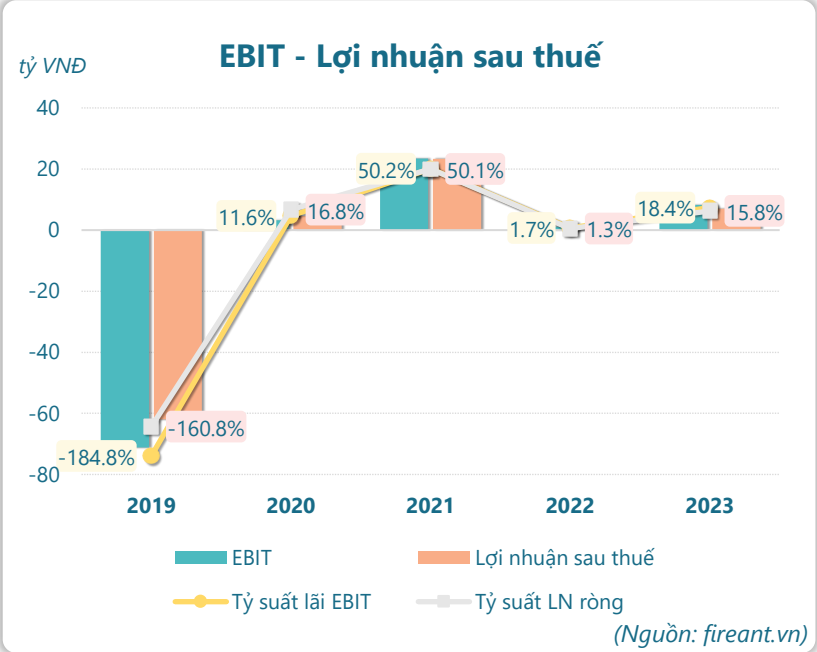
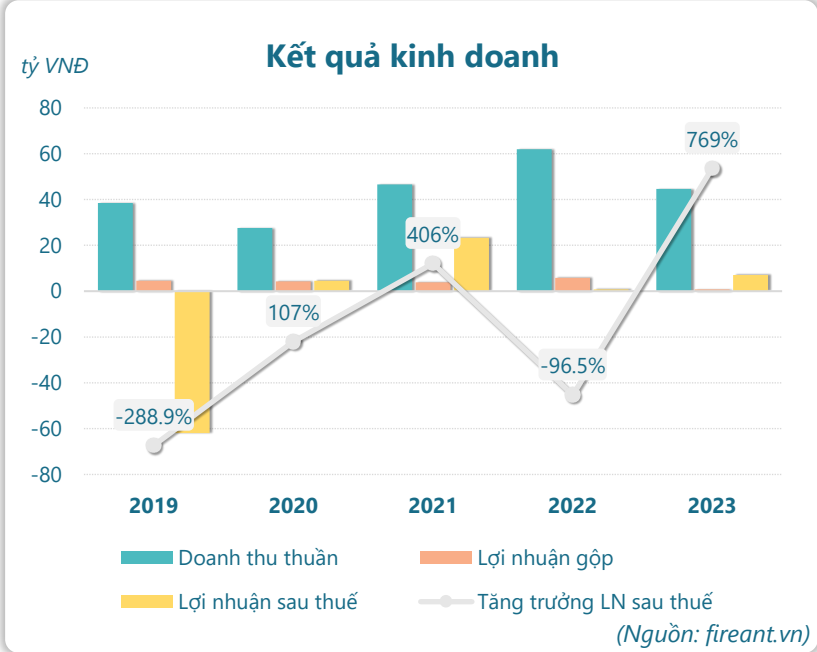


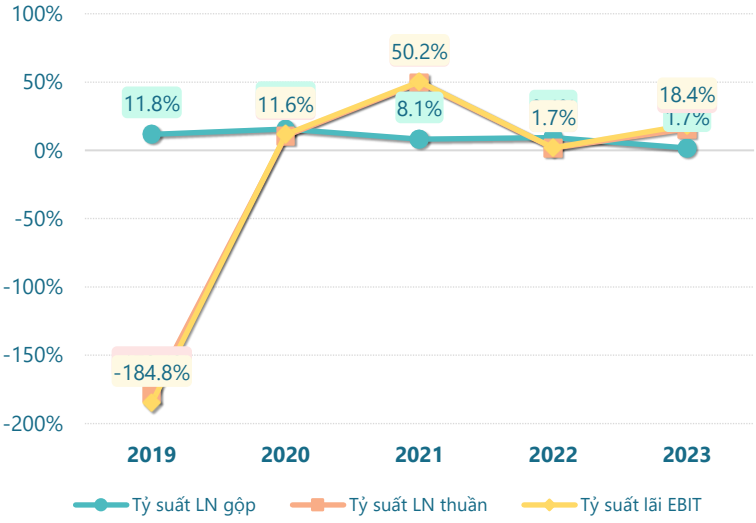
Ngày	6,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.1%	-7.1%	-16.7%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	5,200 - 10,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	170
Số lượng CPLH (CP)	26,205,990
KLGD BQ 20 phiên (CP)	136,395
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.51
EPS	269
P/E	24.2



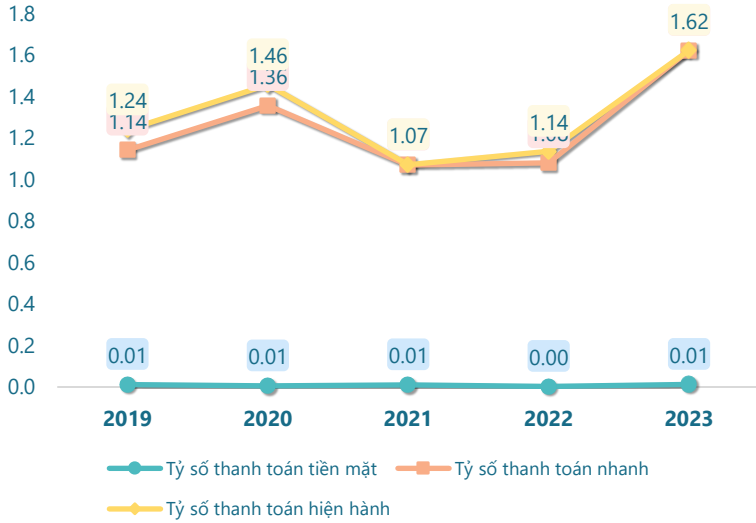


Tỷ suất lợi nhuận



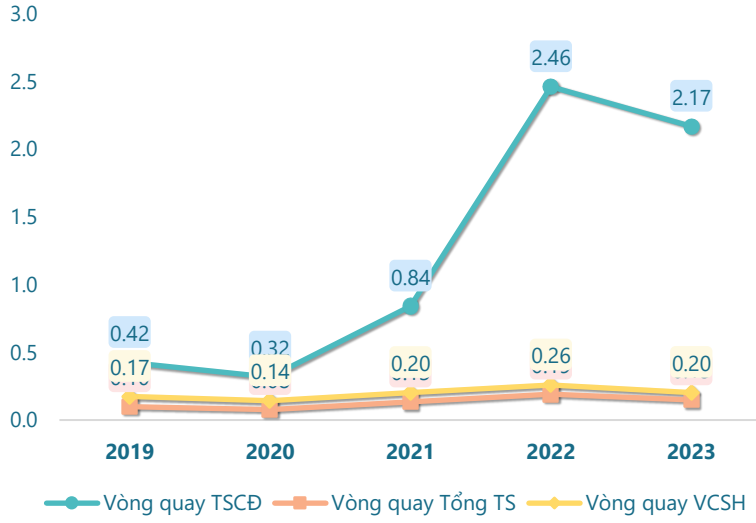
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



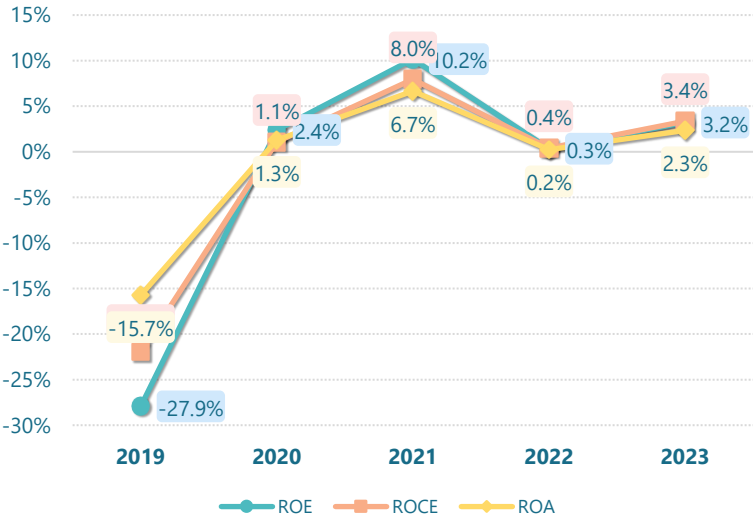
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



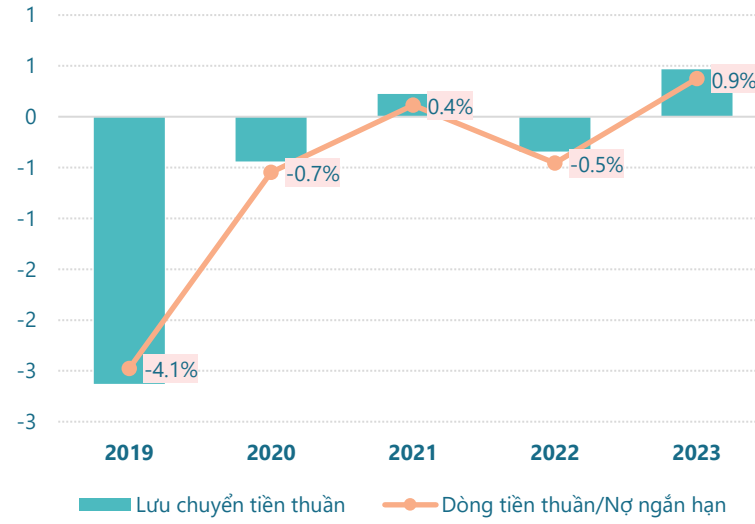
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



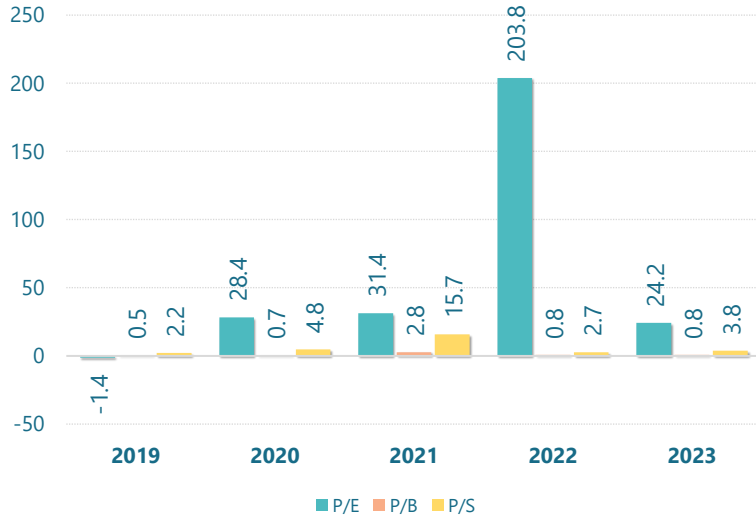
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)